

# Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt 2024 và tác động đến các bên liên quan

**PGS., TS. Vũ Sỹ Cường**  
**Học viện Tài chính**



# Nội dung

Nguyên tắc thiết kế thuế tiêu thụ đặc biệt

Thuế tiêu thụ đặc biệt ở Việt nam

Tác động của thuế TTĐB với các bên

# Mục tiêu của thuế tiêu thụ đặc biệt

Thu ngân sách  
nhà nước

Nội hóa  
ngoại ứng  
tiêu cực

Hạn chế tiêu  
dùng sản  
phẩm không  
khuyến dụng



# Nguyên tắc thiết kế thuế TTĐB

- ◆ Nguyên tắc chung
  - Đánh thuế TTĐB với hàng hóa và dịch vụ có thể xác định ngoại ứng tiêu cực một cách rõ ràng



# Nguyên tắc thiết kế thuế TTĐB

- ◆ Nguyên tắc với cơ sở tính thuế
  - Rõ ràng, cụ thể trong định nghĩa sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chịu thuế
  - Công bằng giữa các nhà sản xuất
  - Hiệu quả kinh tế
  - Hiệu quả xã hội, môi trường
  - Hiệu quả thu thuế



# Nguyên tắc thiết kế thuế

- ◆ Phương pháp tính thuế
  - Thuế tỷ lệ
  - Thuế tuyệt đối
  - Thuế hỗn hợp (kết hợp cả thuế tỷ lệ và thuế tuyệt đối)
  - Xu hướng đánh thuế tuyệt đối và thuế hỗn hợp ở nhiều quốc gia

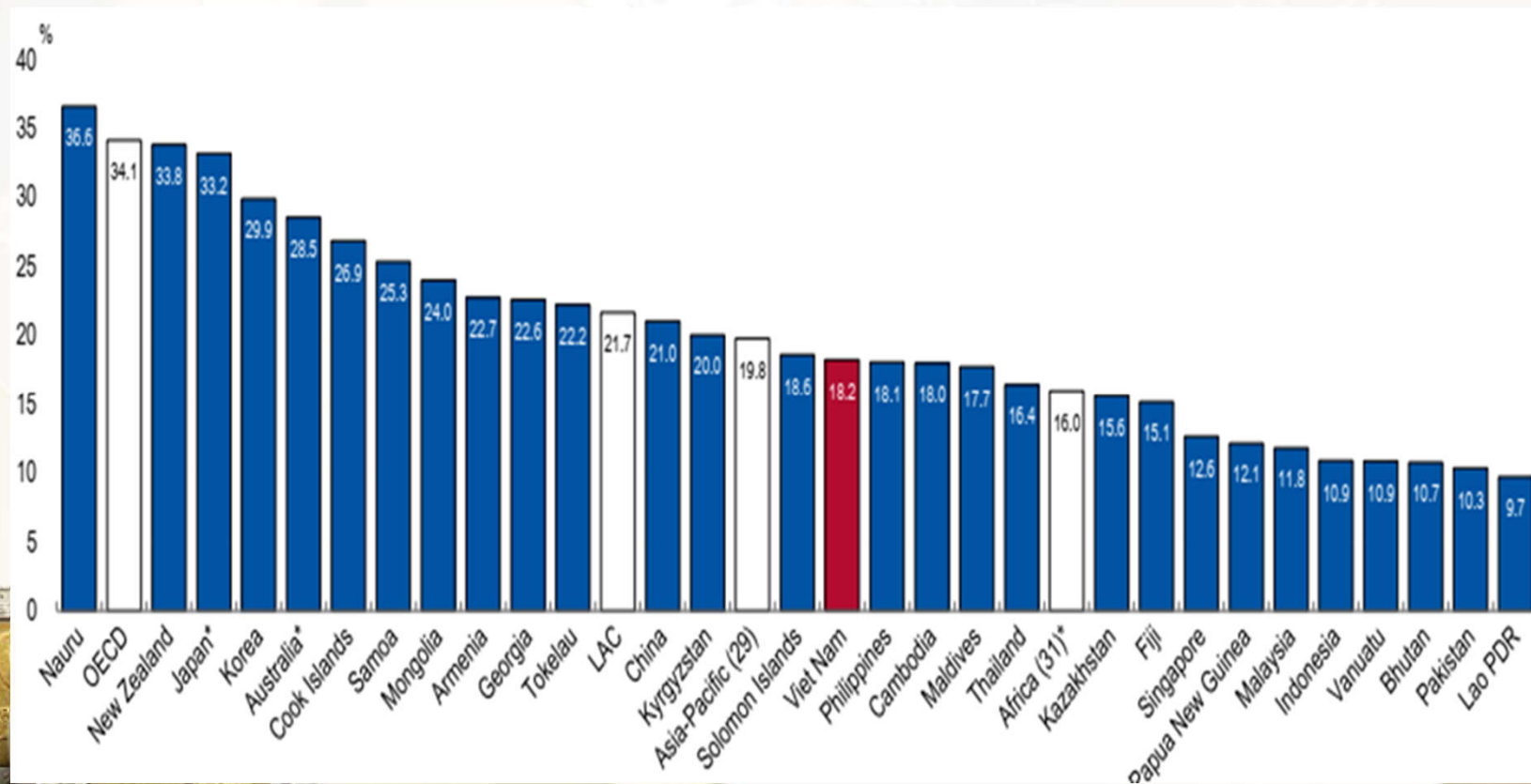


# Nguyên tắc thiết kế thuế

Thuế suất  
phụ thuộc

- Thuế suất cần tính toán để nội hóa được ngoại ứng tiêu cực (cung cấp nguồn lực để bù đắp chi phí xã hội)
- Thuế suất cần xem xét đến tác động kinh tế (hoạt động SXKD, lạm phát, phúc lợi của hộ GD)
- Sản phẩm thay thế
- Cơ cấu thị trường
- Gánh nặng thuế chung

# Gánh nặng thuế so sánh Việt nam và thế giới (% GDP)





# Các mặt hàng chịu thuế ttdb

1. Thuốc lá điếu và xì-gà;
2. Rượu các loại;
3. Bia các loại;
4. Ô-tô dưới 24 chỗ ngồi;
5. Xăng và chế phẩm tạo xăng;
6. Điều hòa nhiệt độ 90.000 BTU trở xuống;
7. Bài lá;
8. Vàng mã, hàng mã.
9. Xe gắn máy trên 125 cm<sup>3</sup>
10. Tàu bay
11. Du thuyền



# Các dịch vụ chịu thuế ttđb

1. Kinh doanh vũ trường,
2. Massage, karaoke;
3. Kinh doanh casino, trò chơi bằng máy jack pot;
4. Kinh doanh giải trí có đặt cược;
5. Kinh doanh golf: bán thẻ hội viên, vé chơi golf;
6. Kinh doanh xổ số.

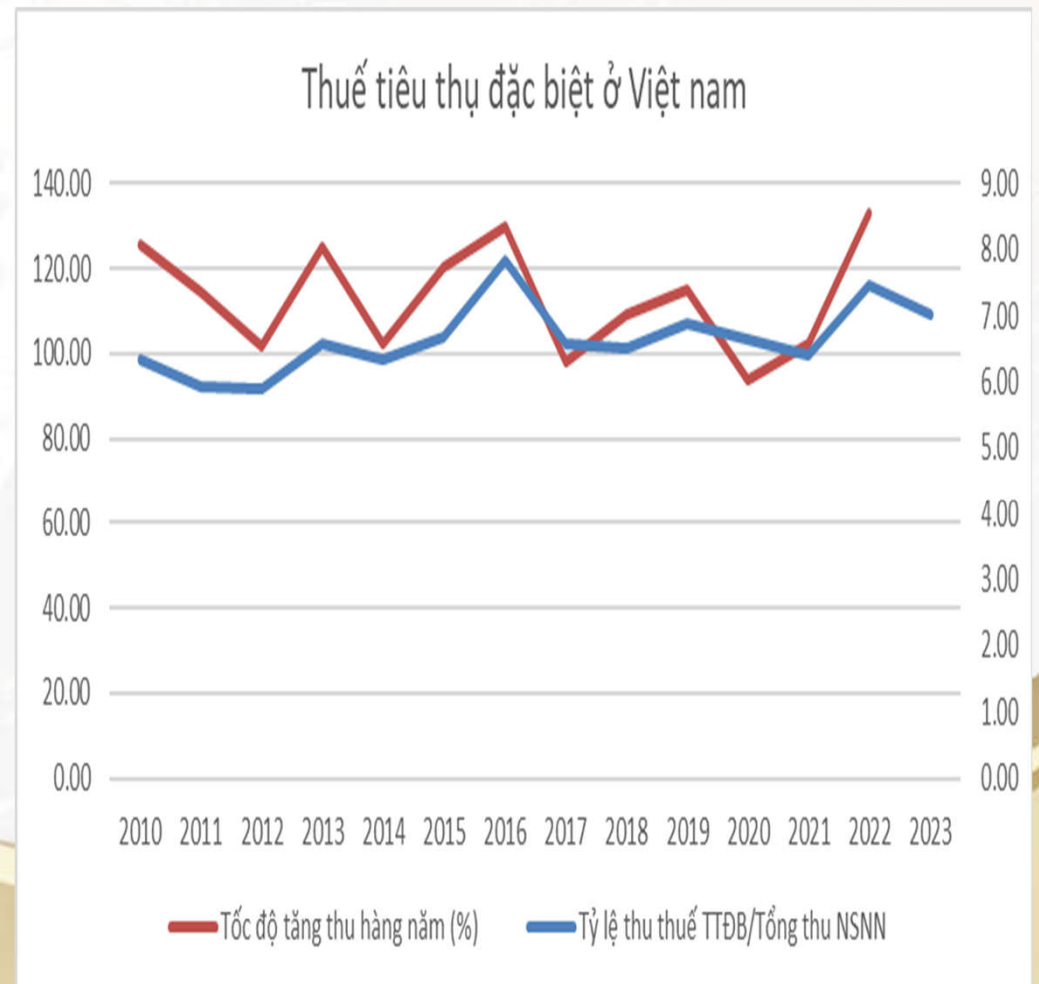


# Tốc độ tăng và cơ cấu thu thuế TTĐB

- ♦ Tốc độ tăng thu của thuế TTĐB những năm gần đây có xu hướng giảm nhẹ
- ♦ Thuế TTĐB đóng góp trong tổng thu cân đối NSNN dao động từ 6,5-7 %.

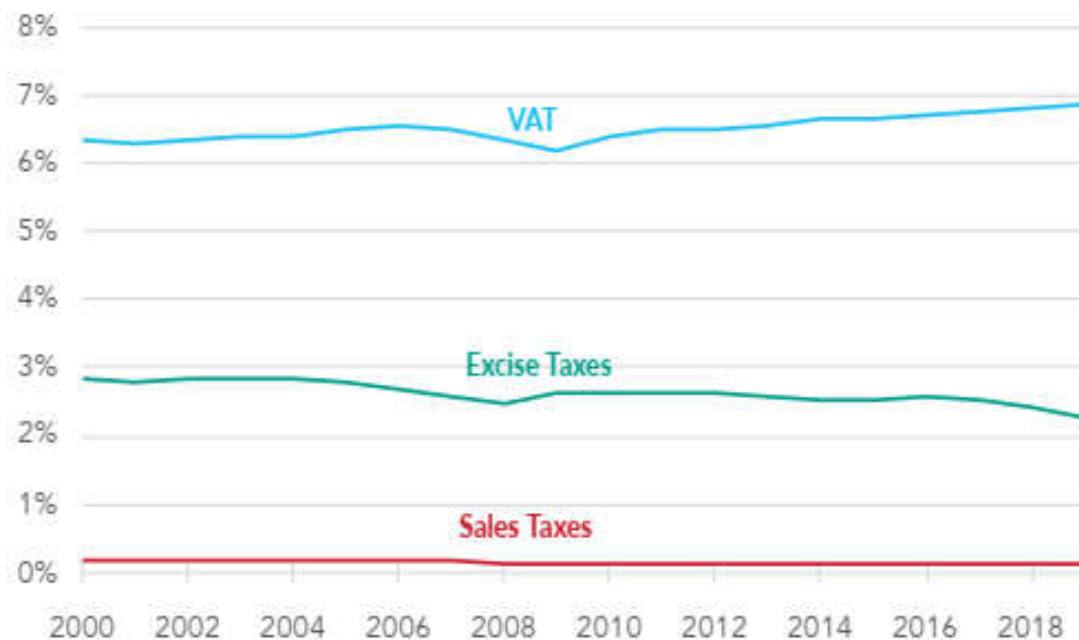


Thuế tiêu thụ đặc biệt ở Việt nam



# Cơ cấu thuế tiêu dùng với GDP

Average VAT, sales, and excise tax revenues as a share of GDP among OECD countries



- Ở Việt nam
- VAT chiếm gần 6 % GDP
  - Thuế TTĐB chiếm khoảng 1,7 % GDP giai đoạn 2016-2020

# Đề xuất sửa đổi thuế TTĐB theo dự thảo Luật thuế TTĐB

Một là, mở rộng cơ sở thuế, đưa vào diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt các hàng hóa dịch vụ như nước giải khát có đường, sản phẩm thuốc lá mới,

Hai là, bổ sung quy định về căn cứ tính thuế và phương pháp tính thuế.

Ba là, quy định về biểu thuế, mức thuế tiêu thụ đặc biệt (bổ sung), trong đó có việc điều chỉnh thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá, rượu, bia.

Bốn là, mô tả cụ thể các mặt hàng chịu thuế trong biểu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Năm là, quy định nội dung của một số điều luật, đảm bảo sự thống nhất giữa Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và các luật chuyên ngành có liên quan.

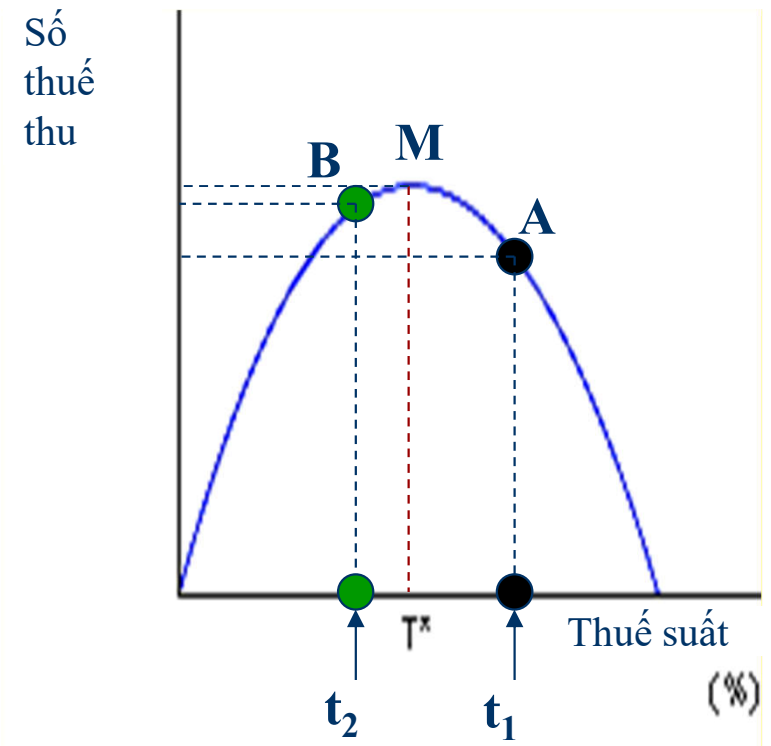
# Tác động của thuế TTĐB với các bên liên quan

- ◆ Nguyên tắc chung
  - Chính sách thuế cần được phân tích trên góc độ cân bằng tổng thể với nhiều bên, nhiều thị trường
- ◆ Phân tích tác động
  - Tác động kinh tế (thu NSNN, doanh nghiệp, lao động..)
  - Tác động xã hội
  - Bối cảnh áp dụng
  - Khả năng thực thi, quản lý thuế



# Tăng thuế liệu có tăng thu - Laffer Curve

- Thuế suất tăng thì số thu NSNN tăng lên.
- Thuế suất tăng qua điểm tối ưu thì số thu NSNN giảm xuống
- Tăng thuế cao => Người tiêu dùng chuyển sang các sản phẩm có giá rẻ hơn, bao gồm cả sản phẩm phi chính thức => Thất thu thuế
- Vương quốc Anh: Đầu năm 2023 tăng thuế đối với rượu => Doanh số bán rượu giảm 20% => trong nửa năm nguồn thu thuế từ rượu giảm 108 triệu bảng Anh=> Cuối năm 2023 dừng tăng thuế
- Vì vậy tăng thuế đến mức nào để đạt mục tiêu NSNN là cần nghiên cứu kỹ



# VỀ phương pháp tính thuế

Country	Currency	Excise rate per hectolitre per % abv <sup>1</sup>		VAT rate
		National currency	USD	%
Austria	EUR	5	5.88	20
Belgium	EUR	5.01	5.89	21
Czech Republic	CZK	80	3.69	21
Denmark	DKK	48.74	7.75	25
Estonia	EUR	12.7	14.94	20
Finland	EUR	38.05	44.76	24
France	EUR	7.7	9.06	20
Germany	EUR	1.97	2.32	19
Greece	EUR	12.5	14.71	24
Hungary	HUF	1620	5.34	27
Ireland	EUR	22.55	26.53	23
Israel	ILS	240	74.3	17
Italy	EUR	7.35	8.65	22
Latvia	EUR	8.2	9.65	21
Lithuania	EUR	7.82	9.2	21
Luxembourg	EUR	1.98	2.33	17
Mexico	MXN	26.50%		16
New Zealand	NZD	29.05	20.61	15
Poland	PLN	23.58	6.11	23
Slovak Republic	EUR	3.59	4.22	20
Slovenia	EUR	12.1	14.24	22
Sweden	SEK	202	23.57	25
Türkiye	TRY	352.77	6.19	18
United Kingdom	GBP	19.08	26.14	20
United States *	USD	20	20	

- Cần nghiên cứu mở rộng áp dụng phương pháp hỗn hợp.
- Hiện dự thảo mới áp dụng PP này với thuốc lá
- Nên quy định khung hoặc trần với thuế tuyệt đối



# Khi đánh thuế cần được phân tích nhiều yếu tố

Phân vị	Chi tiêu trung bình cho thuốc lá (nghìn đồng)	Phần trăm chi tiêu cho thuốc lá trên tổng chi tiêu (%)	Phần trăm chi tiêu cho thuốc lá trên tổng thu nhập (%)	Số quan sát
20%	878,1	1,47	2,07	4560
40%	1151,0	1,51	1,56	4760
60%	1337,4	1,36	1,19	4918
80%	1563,0	1,21	0,93	4686
100%	1717,3	1,17	0,60	4308

- Mục tiêu của chính sách;
- Đặc điểm của đối tượng chịu thuế
- Khả năng và trình độ của cơ quan quản lý thuế;
- Hiệu quả chống buôn lậu, hàng giả
- Trình độ kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước theo chức năng
- Sự minh bạch, cơ hội và khả năng giám sát của người dân....
- Tác động kinh tế, xã hội liên quan đến doanh nghiệp, người tiêu dùng, ngân sách nhà nước



**XIN CẢM ƠN  
SỰ THEO DÕI CỦA QUÝ VỊ!**

